

Số: 155/2018/QĐST-HNGĐ

Cầu Kè, ngày 14 tháng 8 năm 2018

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số 225/2018/TLST-HNGĐ ngày 06 tháng 8 năm 2018, giữa:

Nguyên đơn: Anh Nhan Anh K, sinh năm 1987.

Địa chỉ: ấp M, xã N, huyện S, tỉnh T

Bị đơn: Chị Tổng Thị Ngọc H, sinh năm 1992.

Địa chỉ: ấp E, xã N, huyện H, tỉnh Trà Vinh.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 06 tháng 8 năm 2018,

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 06 tháng 8 năm 2018 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa anh Nhan Anh K và chị Tổng Thị Ngọc H

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Về hôn nhân: Anh Nhan Anh K và chị Tổng Thị Ngọc H thống nhất thuận tình ly hôn.

Về nuôi con chung: Anh Nhan Anh K và chị Tổng Thị Ngọc H thống nhất không có nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về chia tài sản: Anh Nhan Anh K và chị Tổng Thị Ngọc H thống nhất không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về nợ chung: Anh Nhan Anh K và chị Tổng Thị Ngọc H khai không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về án phí: Anh Nhan Anh K tự nguyện chịu toàn bộ án phí hôn nhân sơ thẩm là 150.000 đồng, nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí hôn nhân sơ thẩm đã nộp là 300.000 đồng theo biên lai số 0017970 ngày 06 tháng 8 năm 2018 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Cầu Kè, tỉnh Trà Vinh; Anh Nhan Anh K được hoàn trả lại số tiền chênh lệch là 150.000 đồng.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Dương sự;
- VKSND huyện H;
- UBND xã N, huyện S, tỉnh T;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Trần Văn Chí Công